

Biểu số: 13b/TP/ĐGTS
Ban hành theo Thông tư
số 17/2025/TT-BTP
Ngày nhận báo cáo
(BC):
BC sơ bộ năm: Ngày 20
tháng 11 năm báo cáo
BC tròn năm: Ngày 20
tháng 01 năm sau

**SỐ TỔ CHỨC VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG ĐẤU GIÁ TÀI SẢN TRÊN ĐỊA
BÀN TỈNH/THÀNH PHỐ**
(Sơ bộ năm/tròn năm)
Kỳ báo cáo:
(Từ ngày.....tháng.....năm.....
đến ngày.....tháng.....năm.....)

Đơn vị báo cáo:
Sở Tư pháp.....

Đơn vị nhận báo
cáo:
Bộ Tư pháp (Cục Kế
hoạch - Tài chính)

	Tổng số đấu giá viên (Người)	Số cuộc đấu giá đã thực hiện (Cuộc)			Giá của tài sản đấu giá thành (Đồng)				Tổng số tiền giá dịch vụ đấu giá thu được (Đồng)	Số tiền nộp ngân sách/ thuế (Đồng)	Ghi chú	
		Tổng số	Trong đó: Số cuộc đấu giá thành		Giá khởi điểm của tài sản đấu giá thành		Giá trúng đấu giá					
			Tổng số		Tổng số		Tổng số					
				Chia ra			Tổng số		Chia ra			

				Tài sản đầu u giá là qu yề n sử d u ng đ ất đ ể gia o đ ất có thu tiề n sử d u ng đ ất ho ặ c h o thu ê đ ất	Tài sản đầu u giá là qu y ề n k h a i th ác k h o á ng s ản	Tài s ản đ ầu u g i á là t ài s ản th i h à n h án	Tà i s ả n đ ầ u g i á là t ài s ản c ô n g t ại c ơ q u a n t ổ c h ứ c đ ơ n v ị	Tà i s ả n đ ầ u g i á kh á c		Tài sản đầu u giá là qu yề n sử d u ng đ ất đ ể gia o đ ất có thu tiề n sử d u ng đ ất ho ặ c h o thu ê đ ất	Tài sản đầu u giá là qu y ề n k h a i th ác k h o á ng s ản	Tà i s ả n đ ầ u g i á là t ài s ản th i h à n h án	Tà i s ả n đ ầ u g i á kh á c		Tài sản đầu u giá là qu yề n sử d u ng đ ất đ ể gia o đ ất có thu tiề n sử d u ng đ ất ho ặ c h o thu ê đ ất	Tài sản đầu u giá là qu y ề n k h a i th ác k h o á ng s ản	Tà i s ả n đ ầ u g i á là t ài s ản th i h à n h án	Tà i s ả n đ ầ u g i á là t ài s ản c ô n g t ại c ơ q u a n t ổ c h ứ c đ ơ n v ị	Tà i s ả n đ ầ u g i á kh á c				
A	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(1 2)	(1 3)	(1 4)	(1 5)	(16)	(17)	(1 8)	(1 9)	(2 0)	(21)	(22)	(2 3)

Tổng số																							
I. Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh/thành phố...																							
II. Doanh nghiệp ĐGTS																							
1. Doanh nghiệp ĐGTS...																							
...																							

Số liệu trong báo cáo này được tổng hợp từ báo cáo của...../..... tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh/thành phố

*** Ghi chú:**

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Người kiểm tra
(Ký, ghi rõ họ, tên,
chức vụ)

..., ngày
tháng..... năm.....
GIÁM ĐỐC
(Ký, đóng dấu, ghi rõ
họ tên)

GIẢI THÍCH BIỂU MẪU 13b/TP/ĐGTS

(Tổ chức và kết quả hoạt động của tổ chức đấu giá tài sản)

1. Khái niệm, phương pháp tính

Biểu 13b/TP/ĐGTS phản ánh số liệu về tình hình tổ chức và hoạt động đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh/thành phố trong kỳ báo cáo (năm) được sử dụng cho đơn vị báo cáo là Sở Tư pháp.

Tổ chức đấu giá tài sản bao gồm: Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh/thành phố và Doanh nghiệp đấu giá tài sản.

Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản là đơn vị sự nghiệp công lập do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thành lập.

Doanh nghiệp đấu giá tài sản là doanh nghiệp tư nhân, công ty đấu giá hợp danh và các doanh nghiệp đấu giá tài sản.

Số cuộc đấu giá đã thực hiện được tính theo số lượng quy chế cuộc đấu giá do Tổ chức đấu giá tài sản ban hành và đã thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục đấu giá (bắt đầu từ thời điểm niêm yết, thông báo đấu giá đến khi tổ chức phiên đấu giá trên thực tế).

Trường hợp một hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản có nhiều tài sản được bán đấu giá thì số cuộc đấu giá được tính bằng số quy chế cuộc đấu giá do tổ chức đấu giá tài sản ban hành để thực hiện hợp đồng đó.

Số cuộc đấu giá thành là số cuộc đấu giá có người trúng đấu giá. Trường hợp một cuộc đấu giá có nhiều tài sản được bán đấu giá nhưng chỉ đấu giá thành một hoặc một số tài sản thì vẫn tính vào cuộc đấu giá thành.

Giá bán của tài sản đấu giá là giá cuối cùng của người mua trúng đấu giá.

Số tiền nộp ngân sách/thuế là tổng số tiền mà Trung tâm đấu giá tài sản nộp ngân sách (không bao gồm tiền bán tài sản đấu giá) và Doanh nghiệp đấu giá tài sản nộp thuế theo quy định của pháp luật.

2. Cách ghi biểu

Cột 1: Ghi tổng số đấu giá viên đang hành nghề tại tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.

Cột 2: Ghi tổng số cuộc đấu giá mà tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đã thực hiện.

Cột 3: Ghi tổng số cuộc đấu giá thành. Số liệu tại cột 3 là một phần số liệu của cột 2.

Cột 3 = Cột 4 + Cột 5 + Cột 6 + Cột 7 + Cột 8

Cột 9 = Cột 10 + Cột 11 + Cột 12 + Cột 13 + Cột 14

Cột 15 = Cột 16 + Cột 17 + Cột 18 + Cột 19 + Cột 20

Số liệu từ cột (9) đến cột (20) là số liệu của các cuộc đấu giá thành.

* Biểu 13b/TP/ĐGTS: Sau khi rà soát, kiểm tra tính chính xác của số liệu, Sở Tư pháp tổng hợp chi tiết số liệu báo cáo của Trung tâm đấu giá tài sản và từng Doanh nghiệp đấu giá tài sản vào các dòng tại các mục tương ứng và cộng dòng tổng từng mục, gồm: mục I (Trung tâm đấu giá tài sản tỉnh/thành phố...) và mục II (Doanh nghiệp đấu giá tài sản), Dòng Tổng số = mục I + mục II; đồng thời ghi chú về số liệu quản lý của Sở Tư pháp theo hướng dẫn trong biểu mẫu.

3. Nguồn số liệu

Biểu 13b/TP/ĐGTS: Tổng hợp từ biểu mẫu 13a/TP/ĐGTS và từ các hồ sơ, tài liệu khác theo dõi công tác đấu giá tài sản tại Sở Tư pháp.